

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 05-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lương Tú Huân.
- Ông Vũ Xuân Thụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Trường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/TLST-HS, ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài P; sinh năm 08/12/2000 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tri P, sinh năm 1975 và bà Lê Thị T, sinh năm 1982; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/6/2022 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Phước L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt (đề nghị giải quyết vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Tri P, sinh năm 1975; có mặt.

+ Bà Lê Thị T, sinh năm 1982; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1998; vắng mặt.

+ Anh Huỳnh Tấn T, sinh năm 1989; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 22/4/2022, sau khi đi làm và đã uống rượu về thì Lê Phước L đi sang nhà ông Nguyễn Tri P thuộc tổ dân phố 8, thị trấn E, huyện E để chơi. Tại đây, L ngồi uống nước với ông P và Trần Chí B, trong lúc ngồi nói chuyện thì giữa L và B xảy ra cãi nhau về việc L xin việc cho B nhưng B không đi làm nên ông P can ngăn rồi nói B đi về. Do đã có uống rượu nên L to tiếng và xúc phạm ông P, dẫn đến ông P và xảy ra cãi nhau, nghe vậy bà Lê Thị T (là vợ ông P) ra can ngăn đưa L về nhà. Sau khi về nhà thì L lấy một thanh sắt hình vuông dài khoảng 1,2m, to khoảng 1cm, để đi đánh ông P, khi đến cổng nhà ông P thì L thấy bà T đang đóng cổng lại nên L dùng tay phải cầm thanh sắt đập vào cổng. Lúc này, Nguyễn Hoài P (là con trai ông P) đi ra ngoài can ngăn L đi về, nhưng có lời nói thách thức chửi P; vì bức tức nên P thấy con dao rựa, cán bằng cây le dài khoảng 40cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm, rộng khoảng 03cm, mũi dao cong, để ở trên xe rùa sắt bờ rào đi đến chém một phát trúng vào cẳng tay trái của L gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 486/TgT-TTPY ngày 31/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích sau khi tổng hợp (cộng) các tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại Điều 4 Thông tư 22/2019/TT-BYT (Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong giám định Pháp y ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế) đối với Lê Phước L là 14%; vật tác động: Vật sắc.

Tại Bản cáo trạng số 53/CT-VKS, ngày 12/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo Nguyễn Hoài P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo giữ nguyên quyết định truy tố sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác là 120.000.000 đồng; bị hại không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không đề cập xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tiến hành truy tìm thanh sắt hình vuông dài khoảng 1,2m, cạnh khoảng 1cm và con dao rựa, cán bằng cây Le dài khoảng 40cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm, rộng khoảng 03cm, mũi dao cong là vật chứng của vụ án nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ để giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Hoài P không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì thêm với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Hoài P đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 22/4/2022 tại cổng nhà ông Nguyễn Tri P thuộc tổ dân phố 8, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Nguyễn Hoài P đã có hành vi dùng dao rựa chém vào cẳng tay trái của Lê Phước L gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể được xác định là 14%.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng dao rựa là vật cứng, sắc, chứa đựng tính nguy hiểm cao gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp luật để kết luận: Bị cáo Nguyễn Hoài P đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người

khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm k điều này.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt đủ nghiêm nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác là 120.000.000 đồng cho bị hại; hành vi phạm tội của bị cáo cũng do một phần lỗi của bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác là 120.000.000 đồng cho bị hại; bị hại không yêu cầu bồi thường khoản tiền nào khác nên không đề cập xem xét, giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã tiến hành truy tìm thanh sắt hình vuông dài khoảng 1,2m, cạnh khoảng 01cm và con dao rựa, cán bằng cây Le dài khoảng 40cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40cm, rộng khoảng 03cm, mũi dao cong là vật chứng của vụ án nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ để giải quyết.

[5] Về án phí hình sự: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Hoài P cùng gia đình đã bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại Lê Phước L số tiền 120.000.000 đồng. Bị hại Lê Phước L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoài P bồi thường khoản tiền nào thêm nên không đề cập xem xét, giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với thanh sắt hình vuông và con dao rựa là vật chứng của vụ án Công an huyện Ea H’Leo đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ để giải quyết.

5. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hoài P phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Nguyễn Hoài P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Lê Phước L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- TAND tối cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H’Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H’Leo;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA huyện Ea H’Leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H’Leo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Đăng Khoa